

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3355 /ĐKVN-VPTI

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2024

V/v phổ biến Thông tư số
30/2024/TT-BGTVT ngày 12/8/2024
của Bộ trưởng Bộ GTVT

Kính gửi:

- Sở GTVT các tỉnh, thành phố;
- Các đơn vị đăng kiểm xe cơ giới;
- Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam (VAMA).

Ngày 12/8/2024, Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và Thông tư số 03/2018/TT-BGTVT ngày 10/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô nhập khẩu thuộc đối tượng của Nghị định số 116/2017/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2017 (Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT).

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Cục Đăng kiểm Việt Nam (ĐKVN) thông báo và đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, phổ biến và áp dụng Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT nêu trên.

2. Để các đơn vị đăng kiểm, các nhà sản xuất ô tô thuận lợi hơn trong quá trình triển khai, thực hiện, Cục ĐKVN thông tin về một số thay đổi đáng chú ý tại Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT so với Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT¹ (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Cục Đăng kiểm Việt Nam thông báo để các đơn vị được biết và triển khai, thực hiện theo đúng quy định. Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có vướng mắc, liên hệ với Cục Đăng kiểm Việt Nam (qua phòng Kiểm định xe cơ giới) để được hỗ trợ, giải đáp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GTVT (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Các phòng: PC-TTr-KHCN;
TC-KHĐT; HTQT (để th/h);
- Trung tâm DTTC (để th/h);
- Lưu: VT, VPTI.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Tô An

¹ Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

Phụ lục

MỘT SỐ THAY ĐỔI ĐÁNG CHÚ Ý TẠI THÔNG TƯ SỐ 30/2024/TT-BGTVT SO VỚI THÔNG TƯ SỐ 16/2021/TT-BGTVT

(Kèm theo văn bản số 3355/ĐKVN-VPTI ngày 20/9/2024 của Cục ĐKVN)

Ngày 12/8/2024, Bộ GTVT ban hành Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và Thông tư số 03/2018/TT-BGTVT ngày 10/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô nhập khẩu thuộc đối tượng của Nghị định số 116/2017/NĐ-CP (Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT), có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2024. Theo đó, một số quy định đáng chú ý như:

1. Quy định xuất trình Giấy tờ về đăng ký xe khi lập hồ sơ phương tiện và kiểm định

Tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 6 của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 02/2023/TT-BGTVT) quy định “*xuất trình Giấy tờ về đăng ký xe: bản chính Chứng nhận đăng ký xe do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp hoặc bản chính Giấy biên nhận giữ bản chính Chứng nhận đăng ký xe (kèm theo bản sao Chứng nhận đăng ký xe) của tổ chức tín dụng hoặc Bản sao Chứng nhận đăng ký xe có xác nhận của tổ chức cho thuê tài chính, cho vay tài chính theo quy định của pháp luật hoặc Giấy hẹn cấp Chứng nhận đăng ký xe*”. Theo đó, bổ sung thêm trường hợp xuất trình “*Bản sao Chứng nhận đăng ký xe có xác nhận của tổ chức cho vay tài chính theo quy định của pháp luật*”.

2. Quy định cụ thể về việc xác định xe cơ giới có kinh doanh vận tải hoặc không kinh doanh vận tải theo màu nền của biển số để cấp Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 9 Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT “*Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định cấp cho xe cơ giới phải có cùng một số sê ri, được in từ chương trình quản lý kiểm định trên phôi do Cục Đăng kiểm Việt Nam thống nhất phát hành, có nội dung phù hợp với Hồ sơ phương tiện và dữ liệu trên chương trình quản lý kiểm định. Đối với xe cơ giới mà biển số có chữ và số màu đen, sê ri biển số sử dụng một trong các chữ cái A, B, C, D, E, F, G, H, K, L, M, N, P, S, T, U, V, X, Y, Z thì cấp Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định loại dành cho xe cơ giới có kinh doanh vận tải hoặc không kinh doanh vận tải theo màu nền của biển số (xe kinh doanh vận tải nền biển số màu vàng và xe không kinh doanh vận tải nền biển số màu trắng); đối với các trường hợp khác cấp Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định theo khai báo của chủ xe*”.

3. Quy định xe cơ giới được cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định có thời hạn hiệu lực 15 ngày khi kiểm định đạt yêu cầu.

- Bãi bỏ trường xe cơ giới bị cảnh báo trên Chương trình Quản lý kiểm định theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT.

- Bổ sung trường hợp xe cơ giới đã được cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo hoặc Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo nhưng đang trong quá trình cấp đổi Chứng nhận đăng ký xe.

- Quy định cụ thể đối với xe cơ giới chưa qua sử dụng có nhu cầu di chuyển trên đường để nghiên cứu khoa học, nghiên cứu phục vụ sản xuất hoặc chạy rà trước khi thử nghiệm khí thải.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 9 Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung bởi điểm c khoản 4 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-BGTVT) quy định cụ thể về việc xử lý các trường hợp Giấy chứng nhận kiểm định hoặc Tem kiểm định còn hiệu lực nhưng bị mất, hư hỏng, rách hoặc có sự sai khác về thông tin.

“5. Xử lý các trường hợp Giấy chứng nhận kiểm định hoặc Tem kiểm định còn hiệu lực nhưng bị mất, hư hỏng, rách hoặc có sự sai khác về thông tin như sau:

a) Giấy chứng nhận kiểm định lần đầu hoặc Tem kiểm định lần đầu của xe cơ giới thuộc đối tượng miễn kiểm định bị mất thì trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận kiểm định lần đầu, Tem kiểm định lần đầu, chủ sở hữu phương tiện hoặc người được ủy quyền theo quy định của pháp luật đến đơn vị đăng kiểm khai báo theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này để được in lại 01 lần duy nhất Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định. Chủ xe không phải mang xe đến đơn vị đăng kiểm nhưng phải trả chi phí cho dịch vụ in lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định theo quy định tại Thông tư số 11/2024/TT-BGTVT ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về giá dịch vụ lập hồ sơ phương tiện đối với xe cơ giới được miễn kiểm định lần đầu và dịch vụ in lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định đối với xe cơ giới (sau đây gọi là Thông tư số 11/2024/TT-BGTVT) và không phải nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới theo quy định tại Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 36/2022/TT-BTC);

b) Giấy chứng nhận kiểm định hoặc Tem kiểm định của xe cơ giới bị mất (trừ trường hợp mất đồng thời Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định của xe cơ giới và trường hợp quy định tại điểm a khoản 5 Điều này), hư hỏng,

rách chủ xe mang Giấy chứng nhận kiểm định hoặc Tem kiểm định chưa mất, mang đồng thời Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định trong trường hợp bị hư hỏng, rách đến đơn vị đăng kiểm đã cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định trước đó để nộp lại và khai báo theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này để được in lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định trong 01 ngày làm việc kể từ ngày khai báo. Chủ xe không phải mang xe đến đơn vị đăng kiểm nhưng phải trả chi phí cho dịch vụ in lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định theo quy định tại Thông tư số 11/2024/TT-BGTVT và không phải nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới theo quy định tại Thông tư số 199/2016/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 36/2022/TT-BTC);

c) Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định có thông tin sai khác so với hồ sơ phương tiện của xe do đơn vị đăng kiểm in sai thì chủ xe mang Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định đến đơn vị đăng kiểm đã cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định nộp lại để được in lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định trong 01 ngày làm việc kể từ thời điểm nộp. Chủ xe không phải mang xe đến đơn vị đăng kiểm, không phải trả chi phí cho dịch vụ in lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định theo quy định tại Thông tư số 11/2024/TT-BGTVT và không phải nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới theo quy định tại Thông tư số 199/2016/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 36/2022/TT-BTC). Đơn vị đăng kiểm có trách nhiệm thu hồi Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định đã được cấp cho xe cơ giới và thông báo bằng văn bản về Cục Đăng kiểm Việt Nam, Sở Giao thông vận tải tại địa phương.”.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT quy định báo cáo công tác kiểm định, theo đó các đơn vị đăng kiểm thực hiện báo cáo định kỳ hàng quý và bãi bỏ quy định về báo cáo danh sách ô tô sắp hết niên hạn.

Ngoài các nội dung đáng chú ý nêu trên, các đơn vị đăng kiểm nghiên cứu Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT để triển khai, thực hiện theo đúng quy định./.



